

Số: 38 /KH-TTr

Lạng Sơn, ngày 28 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại Thanh tra tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 150-CTr/TU ngày 20/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Thanh tra tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tổ chức quán triệt và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; Chương trình hành động số 150-CTr/TU ngày 20/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh.

Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quy định tại Chương trình hành động số 150-CTr/TU ngày 20/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh với các nội dung, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể; phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của văn phòng, các phòng nghiệp vụ và công chức, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu qua đó xác định lộ trình thực hiện rõ ràng, hợp lý để tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành để từ đó đề ra giải pháp thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy cho công chức, người lao động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Tuyên truyền nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP, Chương trình hành động số 150-CTr/TU và các văn bản khác của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và

chuyển đổi số. Nội dung tuyên truyền tập trung vào quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ... phù hợp tình hình thực tiễn tại cơ quan; tuyên truyền để hiểu rõ định nghĩa, nội hàm, lượng hóa các khái niệm “mức độ tự chủ về công nghệ”, “năng lực cạnh tranh số”, “lực lượng sản xuất hiện đại” và các khái niệm khác trong Nghị quyết số 57-NQ/TW theo văn bản hướng dẫn của các cơ quan có thẩm quyền nhằm thống nhất nhận thức và tổ chức triển khai, thực hiện. Đa dạng hóa các phương pháp, hình thức tuyên truyền tại các cuộc họp giao ban, hội nghị, trên trang thông tin điện tử của cơ quan,...

b) Cụ thể hóa các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng nền tảng số, công cụ số để thực hiện đo lường trực tuyến mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số.

d) Định kỳ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của các phòng nghiệp vụ và công chức cơ quan. Gắn kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

đ) Phân đầu bố trí tỷ lệ công chức có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo tại cơ quan hướng tới tối thiểu đạt 25%.

e) Triển khai thực hiện các quy định khuyến khích, bảo vệ cán bộ, công chức năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung để phát huy tinh thần sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW.

g) Xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số.

h) Chú trọng biểu dương, khen thưởng, động viên kịp thời cho các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong công tác chuyển đổi số.

2. Thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khi có yêu cầu.

b) Kịp thời cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách do Trung ương, do tỉnh ban hành về phát triển khoa học, công nghệ,

đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Phối hợp đề xuất đầu tư hoàn thiện hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Phối hợp triển khai thực hiện các nền tảng số của tỉnh, nền tảng số dùng chung của ngành bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông giữa các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

b) Đưa vào và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và của ngành. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu theo quy định.

c) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan phát triển, nâng cấp Nền tảng Kiểm tra số đảm bảo theo đúng Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

4. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 16/07/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 17/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan; ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

b) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích đào tạo và chính sách thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh, đặc biệt là nhân lực chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại cơ quan, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng. Thường xuyên đánh giá việc thực hiện chính sách để tham mưu khắc phục hạn chế, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của cơ quan, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực phụ trách

a) Tiếp tục triển khai, xây dựng, phát triển Chính quyền số; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chỉ đạo, điều hành công tác chuyển đổi số; định kỳ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm hỗ trợ nâng cao hiệu quả xử lý công việc được giao.

c) Kịp thời xây dựng văn bản triển khai thực hiện quy định đảm bảo liên thông, đồng bộ, bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động chuyển đổi số tại cơ quan.

d) Cử công chức tham gia các lớp đào tạo về nâng cao năng lực đảm bảo an toàn, an ninh mạng; đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá, xuyên tạc, phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng.

(Có danh mục các nhiệm vụ triển khai, thực hiện kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng chủ trì phối hợp với các Phòng nghiệp vụ tổ chức thực hiện kế hoạch này, tổng hợp thông tin, số liệu về tình hình kết quả thực hiện kế hoạch, đưa các nội dung, nhiệm vụ về chuyển đổi số trong kế hoạch này vào nhiệm vụ trọng tâm của ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm; định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả triển khai kế hoạch khi có yêu cầu.

2. Các Phòng Nghiệp vụ phối hợp với Văn phòng đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung kế hoạch này. Chủ động nghiên cứu, rà soát, các đề án, chương trình, kế hoạch đã ban hành có liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để đề nghị sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- VP, Các phòng NV;
- Lưu: VT _(NHD).

**KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Hoàng Thanh Đạm